

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK MIL  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST  
Ngày: 11/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Ngọc Thanh;

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Sỹ Phác và ông Nguyễn Tiến Tịnh;

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thuý Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil;

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 29/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 13/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2022/HSST-QĐ ngày 26/4/2022, đối với bị cáo:

**Lê Văn N;** sinh năm 1988; tại tỉnh Đăk Lăk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn E29, xã Đăk M, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1989 và có 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 29/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Đăk S xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng 18 ngày về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do có kháng nghị, nên ngày 14/5/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm, xử phạt Lê Văn N 01 năm tù kể từ ngày bắt thi hành án (được khấu trừ thời hạn tạm giam từ 11/7/2008 đến ngày 29/9/2009) về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 20/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đăk S xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt với bản án số 65/2009/HSPT ngày 14/5/2009, buộc Lê Văn N phải chấp hành 02 năm 09 ngày tù. Ngày 19/6/2013,

chấp hành xong hình phạt. Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Lê Văn N kháng cáo, nên ngày 07/8/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, xử phạt Lê Văn N 05 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Ngày 02/8/2019, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2021 – Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đỗ Công Ph – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn E29, xã Đắk M, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15h30’ ngày 16/12/2021, Lê Văn N mượn điện thoại của một người dân (chưa rõ nhân thân lai lịch) gọi cho đối tượng tên Hùng B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy thì Hùng B đồng ý. Lê Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F1-205.19 (xe mượn của Đỗ Công Ph, trú cùng thôn) đến khu vực gần Trung tâm y tế huyện Đắk Mil (cũ) thuộc Tổ dân phố 9, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil gặp Hùng B mua 500.000 đồng được 01 ống nhựa (màu trắng đỏ, loại ống hút, kích thước 3cm x 0,7cm) bên trong có chứa ma túy và 03 công thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Lê Văn N cất giấu ống hút nhựa chứa ma túy và 03 công thủy tinh vào trong 02 khẩu trang y tế xong để vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn Đắc Lộc, xã Đắc Lao. Lúc 16h30’ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,3147 gam là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,2330 gam; 01 đoạn ống nhựa màu trắng đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8, màu hồng; Xe mô tô biển kiểm soát 48F1-205.19; 02 khẩu trang y tế màu trắng; 01 áo khoác màu đen; 03 công thủy tinh.

Tại kết luận giám định số 162/KLMT-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng đỏ hàn kín hai đầu được niêm phong trong bì thư gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3147 gam là Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,2330 gam.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT - VKS ngày 01/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội và không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 294 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn N mức án từ 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 02 (*Hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 48F1-205.19 cho anh Đỗ Công Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu huỷ **0,2330** gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn ống nhựa màu trắng đỏ, 02 khẩu trang y tế, 01 áo khoác màu đen, 03 công cụ tinh do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8, màu hồng cho bị cáo Lê Văn N.

Đối với anh Đỗ Công Ph do không biết bị can dùng xe mô tô của mình để tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật

Đối với người đã cho bị cáo mượn điện thoại và đổi tượng tên Hùng B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo, để về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo; lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc theo Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định:

Vào lúc 16h30' ngày 16/12/2021, tại thôn Đắc Lộc, xã Đắc Lao, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang Lê Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,3147 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Xét quan điểm buộc tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, côcain, Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 0,5 gam;*

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là công dân có đầy đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy, song vì mục đích nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,3147 gam Methamphetamine để để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy ngày càng nghiêm trọng. Đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk S xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng 18 ngày về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do có kháng nghị, nên ngày 14/5/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm, xử phạt Lê Văn N 01 năm tù kể từ ngày bắt thi hành án (được khấu trừ thời hạn tạm giam từ 11/7/2008 đến ngày 29/9/2009) về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 20/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk S xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt với bản án số 65/2009/HSPT ngày 14/5/2009, buộc Lê Văn N phải chấp hành 02 năm 09 ngày tù. Ngày 19/6/2013, chấp hành xong hình phạt. Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Lê Văn N kháng cáo, nên ngày 07/8/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, xử phạt Lê Văn N 05 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Ngày 02/8/2019, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo, học tập trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 48F1-205.19 cho anh Đỗ Công Ph là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định pháp luật.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2330 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

+ Đối với 01 đoạn ống nhựa màu trắng đỏ, 02 khẩu trang y tế, 01 áo khoác màu đen, 03 công cụ thủy tinh cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8, màu hồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo Lê Văn N không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Đối với anh Đỗ Công Ph do không biết bị can dùng xe mô tô của mình để tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật

Đối với người đã cho bị cáo mượn điện thoại và đối tượng tên Hùng B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 48F1-205.19 cho anh Đỗ Công Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu huỷ **0,2330** gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn ống nhựa màu trắng đỏ, 02 khẩu trang y tế, 01 áo khoác màu đen, 03 công cụ thủy tinh do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 8, màu hồng cho bị cáo Lê Văn N.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Mil;;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trương Ngọc Thanh**